

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày 17-11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Anh Tuấn;

Ông Trần Minh Phong.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Công Thương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Thế T, sinh năm 1976 tại xã P, huyện L, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thế Đ (đã chết) và bà Trần Thị H; có vợ Nguyễn Thị T và 01 con; tiền án: Bản án số 34/2013/HSST ngày 05/3/2013 Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 217/2015/HSST ngày 03/11/2015 Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/9/2001 bị Toà án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xoá án. Tháng 5/2008 bị Uỷ ban nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng; bị bắt, giam giữ ngày 11 tháng 6 năm 2020; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Tố Quyên - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Đặng Huy C;

Ông Trần Viết N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 11 tháng 6 năm 2020, tổ công tác Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Công an xã P làm nhiệm vụ tại khu vực thôn L, xã P, huyện L phát hiện Bùi Thế T đang dừng xe máy biển số 72F6-43xx có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng (T khai là ma túy đá mua về để sử dụng). Tổ công tác đã đưa Tuân về trụ sở Công an xã P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong gói nilon chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng được ký hiệu là T; ngoài ra còn thu giữ của T 01 CMND; 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đã cũ cùng 01 xe máy Wave α màu xanh cũ biển số 72F6-43xx.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Thế T tại thôn B, xã P, huyện Mỹ Lộc phát hiện tại giường ngủ của T 01 lọ nhựa màu trắng đen có chữ KiKoMen, bên trong có đựng 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng được thu giữ và niêm phong ký hiệu là T1.

Bản kết luận giám định số 654/GĐKTHS ngày 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 phong bì thư được niêm phong ký hiệu T và T1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu T: 0,271 gam; Khối lượng mẫu T1: 0,546 gam.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi cất giữ ma túy của mình như trên. Về nguồn gốc số ma túy, T khai trước đó mua của một người không quen biết ở thành phố Đ với giá 500.000 đồng sau đó chia làm 02 gói nilon nhỏ, 01 gói cất giữ ở giường ngủ, 01 gói cất giữ trong người với mục đích để sử dụng thì bị bắt, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho T.

Chiếc xe máy Wave α biển số 72F6-4381 thu giữ của T do chưa xác định được thông tin chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã tách ra để xác minh xử lý sau.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-ML ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Bùi Thế T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Bùi Thế T khai nhận việc cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với 02 gói ma túy bị Công an thu giữ là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; căn cứ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ. Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo xác định về tội danh và điều luật Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ; ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo có mẹ già, kinh tế thuộc diện hộ cận nghèo, đây được coi là tình tiết giảm

nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo không bào chữa, có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/6/2020, tại xã P, huyện L, tỉnh Nam Định, Bùi Thế T có hành vi cất giữ 0,271 gam Methamphetamine trong người và 0,546 gam Methamphetamine tại chỗ ở với mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt giữ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xác định bị cáo đã tái phạm, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thế T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là khách thể được pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép. Ma túy hiện đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ, bởi nó là nguyên nhân dẫn đến sự tha hoá về đạo đức, suy thoái về giống nòi, là nguy cơ tiềm ẩn làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần, nhận thức rõ được tác hại của ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng dẫn đến nghiện hút đề rồi phải lệ thuộc vào ma túy. Lịch sử nhân thân bị cáo đã nhiều lần bị Toà án đưa ra xét xử và đã từng phải đi chấp hành án phạt tù, trong đó có tội phạm về ma túy. Sau khi mãn hạn tù bị cáo đã không lấy đó làm bài học thức tỉnh để hoàn lương mà trái lại, một lần nữa tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo thực sự là khó cải tạo, luôn có tâm lý coi thường và thách thức pháp luật. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội và lịch sử nhân thân của bị cáo thì việc

cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục là thỏa đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” là yếu tố định khung quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự thì không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình khai báo bị cáo đều thành khẩn, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo có mẹ già yếu, kinh tế thuộc diện hộ cận nghèo được địa phương xác nhận đó là tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để ấn định một mức án cụ thể tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cũng đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cuộc sống cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo là người mắc tệ nạn nghiện ma túy; mục đích tàng trữ ma túy chỉ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân, không có mục đích mua bán kiếm lời nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy sau khi được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận giám định hoàn trả là Methamphetamine bị Nhà nước nghiêm cấm nên cần phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 CMND cùng 01 chiếc điện thoại di động Oppo cũ thu giữ được xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên cần phải bảo thủ để đảm bảo cho việc thi hành án về án phí.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo T 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 11 tháng 6 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy vật chứng của vụ án đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn lại sau kết luận giám định và niêm phong số 654/GĐKTHS cùng 01 lọ nhựa màu trắng đen có chữ KiKoMen theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 26 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Trả lại bị cáo Bùi Thế T 01 Chứng minh nhân dân cùng 01 điện thoại di động Oppo cũ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 26 tháng 10

năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định nhưng bảo thủ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang